TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **365/**2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 04 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 412/2018/TLST- HNGĐ ngày 14/8/2018 giữa:

** Người yêu cầu:*

- Anh Lê Hữu N - sinh năm: 1980

HKTT và trú tại: Số 5b, ngõ 149 Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Lan A - sinh năm: 1987.

HKTT và trú tại: Số 1A, ngõ 18 đường Cao Kỳ Vân, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83- Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điểm 1, tiểu mục I, mục B danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 27 tháng 8

năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1) Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hữu N và chị Nguyễn Thị Lan A.

2) Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về tình cảm:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hữu N và chị Nguyễn Thị Lan A.

- *Về con chung:* Anh N, chị Lan A có 01 con chung là Lê Hữu N (nam), sinh ngày 03/02/2009.

Giao cháu N cho chị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng. Anh N tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị Lan A mỗi tháng 5.000.000đ *(năm triệu đồng*) kể từ tháng 9 năm 2018 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom và chăm sóc con chung của anh N.

- *Về tài sản chung:* Anh N, chị Lan A tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- *Về lệ phí:* Anh N, chị Lan A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền anh chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 05130, và biên lai số 05131 ngày 14/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Thành phố Hà Nội.

3) Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghi theo thủ tục phúc thẩm./.

<u>Nơi nhận</u>:

-VKSND quận Thanh Xuân;

- THADS quận Thanh Xuân;

- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;

- Các đương sự;

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Phúc